

NGHỊ QUYẾT**CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY****Về đẩy mạnh phát triển du lịch thành phố Hải Phòng
giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030**

SỔ DU LỊCH HẢI PHÒNG		
Số đến: 52		
Ngày đến: 10/01		
	CT	PH
Giám đốc	✓	
PGĐ. Thường		✓
PGĐ. Sơn		✓
Văn phòng		✓
Thanh tra		✓
QLLH		✓
QLCSLT&DVDL		✓
QH-KH&PTDL	✓	

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy khoá XII về phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2006-2010, định hướng đến năm 2020, du lịch thành phố đã có bước phát triển đáng kể, hàng năm luôn duy trì được tốc độ tăng trưởng khá, đóng góp vào tăng trưởng chung của thành phố. Lượng khách du lịch tăng bình quân 7,5%/năm. Hệ thống cơ sở lưu trú, hoạt động lữ hành, vận chuyển khách du lịch phát triển nhanh, chất lượng dịch vụ được cải thiện. Công tác quản lý nhà nước về du lịch được tăng cường, hiệu quả hoạt động có chuyển biến tốt. Tháng 4 năm 2016, Sở Du lịch được tái thành lập.

2. Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động du lịch thành phố còn nhiều hạn chế, chưa phát triển tương xứng với tiềm năng, lợi thế; chưa khẳng định được vị trí, thương hiệu du lịch trong cả nước. Hiệu quả kinh tế du lịch thấp, tỷ trọng trong nhóm ngành dịch vụ còn nhỏ bé. Chưa có những điểm du lịch, khu vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng, mua sắm tầm cỡ quốc gia, khu vực. Sản phẩm du lịch chưa được đầu tư chiều sâu, chủ yếu dựa trên khai thác giá trị sẵn có, chưa có sản phẩm du lịch độc đáo, có sức hấp dẫn và cạnh tranh cao. Hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch chưa chuyên nghiệp, thiếu sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành kinh tế liên quan để tạo ra chuỗi dịch vụ hoàn chỉnh; công tác khảo sát, xúc tiến thị trường thiếu nhạy bén; các sản phẩm du lịch chưa bắt kịp nhu cầu, đáp ứng thị hiếu của du khách. Cơ chế, chính sách, định hướng phát triển du lịch chậm được đổi mới, chưa làm tốt vai trò dẫn dắt, khai thác thị trường, thu hút đầu tư phát triển trong lĩnh vực du lịch.

3. Những hạn chế trên có nhiều nguyên nhân, song nguyên nhân chủ quan chủ yếu là: Một số cấp ủy, chính quyền chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; các giải pháp phát triển du lịch không đủ mạnh, quá trình triển khai thiếu quyết liệt, đồng bộ, chưa tạo được bước đột phá về phát triển cơ sở hạ tầng du lịch, thu hút đầu tư và phát triển năng lực, khả năng liên kết của các doanh nghiệp, cộng đồng, cá nhân kinh

doanh dịch vụ du lịch. Chăm có cơ chế, chính sách khuyến khích đủ mạnh để thu hút đầu tư tạo sự phát triển đột phá trong phát triển du lịch.

II. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN VÀ MỤC TIÊU THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Quan điểm

- Xây dựng du lịch thành phố trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, phát triển bền vững và từng bước đưa Hải Phòng trở thành một trong những trọng điểm du lịch quốc gia, là nhiệm vụ, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và toàn thể nhân dân.

- Phát triển du lịch chất lượng cao theo hướng chuyên nghiệp, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng phát triển theo chiều sâu để đảm bảo chất lượng và tính cạnh tranh. Trong đó đặc biệt coi trọng phát triển du lịch biển, đảo; lấy du lịch biển, đảo làm cơ sở, nền tảng phát triển các loại hình du lịch khác. Xây dựng khu du lịch biển có quy mô, tầm cỡ quốc gia, khu vực, có chất lượng cao; hình thành cơ sở và dịch vụ cho các sản phẩm du lịch thể thao và sinh thái biển, các sự kiện văn hóa, thể thao gắn với biển, đảo.

- Phát triển du lịch kết hợp với giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, bản sắc địa phương; bảo đảm an ninh quốc phòng và trật tự xã hội, coi đây là những điều kiện sống còn để phát triển du lịch bền vững. Xây dựng phong cách kinh doanh, giao tiếp, ứng xử văn minh, lịch sự, hiếu khách, đậm đà bản sắc người dân đất Cảng, để Hải Phòng trở thành điểm đến An toàn - Thân thiện - Chất lượng - Hấp dẫn.

- Phát triển du lịch thành phố đồng thời trên cả thị trường khách nội địa và khách quốc tế; phát triển du lịch nội địa tạo sự ổn định, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trong nước và giảm thiểu tác động trong bối cảnh có biến động trên thị trường quốc tế; phát triển du lịch quốc tế nhằm tăng thêm giá trị gia tăng và quảng bá đất nước, con người Việt Nam, mở rộng các cơ hội giao lưu, hợp tác. Xây dựng các khu, điểm du lịch, thiết kế các sản phẩm du lịch phù hợp với nhu cầu, khả năng thanh toán đối với cả khách nội địa và quốc tế trong cùng một không gian phát triển.

- Ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng du lịch. Có cơ chế, chính sách đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực đầu tư phát triển du lịch đồng thời với việc tăng cường liên kết ngành nhằm xây dựng chuỗi dịch vụ hoàn chỉnh và liên vùng, kết nối các trọng điểm du lịch và hỗ trợ khai thác, phát triển thị trường.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng du lịch Hải Phòng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chủ lực, có tính chuyên nghiệp, có hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật tương đối đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch có chất lượng cao, đa dạng, khác biệt, thân thiện với môi trường, có thương hiệu, có sức cạnh tranh. Chú trọng phát triển du lịch biển, đảo theo chiều sâu, có chất lượng cao; mang đậm bản sắc về vùng đất, con người Hải Phòng.

2.2. Chỉ tiêu chủ yếu

** Phấn đấu đến năm 2020:*

- Đón 8 triệu lượt khách, tốc độ tăng trung bình 8,2%/năm.
- Tổng doanh thu du lịch đạt 3.500 tỷ đồng, tăng trung bình 8,9%/năm.
- Đầu tư và đưa vào sử dụng: Cầu cảng đón tàu du lịch biển quốc tế; có thêm 3-5 khách sạn tiêu chuẩn 5 sao; có thêm 3 sân golf với khu nghỉ dưỡng cao cấp; nâng tổng số cơ sở lưu trú được xếp hạng là 400 cơ sở với 10.000 phòng; công suất sử dụng phòng trung bình của cơ sở lưu trú, khách sạn đạt 50-55%. Xây dựng, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, bảo đảm môi trường sinh thái tại hai trọng điểm du lịch Cát Bà và Đồ Sơn.
- 100% nhân viên làm việc trong các cơ sở dịch vụ du lịch và cán bộ quản lý du lịch được đào tạo, bồi dưỡng nghề, kiến thức du lịch.
- Xây dựng đảo Cát Bà theo mô hình đảo sinh thái, thông minh, không có khí thải của phương tiện cơ giới, trở thành khu du lịch quốc gia.

** Phấn đấu đến năm 2025:*

Du lịch Hải Phòng cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà được UNESCO công nhận là Di sản thiên nhiên thế giới; Cát Bà trở thành khu du lịch quốc tế, Đồ Sơn trở thành khu du lịch quốc gia.

** Phấn đấu đến năm 2030:*

Hải Phòng trở thành trung tâm du lịch lớn của cả nước; Khu Du lịch Cát Bà, Đồ Sơn có khả năng cạnh tranh trong khu vực, quốc tế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển du lịch

- Các cấp, các ngành cần đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có tính liên ngành và xã hội hóa cao, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm và là cầu nối làm gia tăng chuỗi giá trị dịch vụ.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, vận động nhân dân tự giác và tích cực tham gia giữ gìn cảnh quan môi trường, an ninh trật tự; thực hiện nếp

sống văn minh, tôn trọng pháp luật; xây dựng văn hóa ứng xử lịch sự, cởi mở, chân thành với khách du lịch.

- Chủ động xây dựng chương trình kết nối các tỉnh, thành phố như Hà Nội, Quảng Ninh..., với các cơ quan truyền thông, các hãng hàng không lớn trong và ngoài nước, các hãng lữ hành để kết nối, giới thiệu, quảng bá về tour, tuyến du lịch thuộc vùng, hỗ trợ khai thác thị trường.

2. Công tác quy hoạch

- Rà soát và thực hiện tốt Quy hoạch phát triển du lịch thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; lựa chọn tư vấn trong nước và nước ngoài có uy tín để điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển du lịch thành phố đến năm 2030, phù hợp với chiến lược phát triển du lịch Hải Phòng thành ngành kinh tế mũi nhọn, bảo đảm quy hoạch có chất lượng và tính khả thi.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch bền vững quần đảo Cát Bà đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050, sớm đưa Cát Bà trở thành khu du lịch quốc tế. Quy hoạch chi tiết cần ưu tiên thu hút dự án đầu tư xây dựng các khu du lịch biển có tầm cỡ, chất lượng cao, tạo thương hiệu và có sức cạnh tranh cao.

- Xây dựng Quy hoạch chi tiết khu du lịch Đồ Sơn và 5 cụm du lịch: Trung tâm thành phố; Tiên Lãng - Vĩnh Bảo; Đồ Sơn - Kiến Thụy; Thủy Nguyên; An Dương - An Lão.

- Quy hoạch và triển khai quy hoạch, đầu tư bảo tồn và phát triển các làng nghề kết hợp với du lịch.

3. Đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ tạo điều kiện thúc đẩy phát triển du lịch

- Tăng cường đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, kết nối và tối ưu hóa lợi thế về Cảng hàng không quốc tế Cát Bi và Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng. Khẩn trương nâng cấp các bến thủy nội địa phục vụ du lịch theo quy hoạch, nhất là trọng điểm du lịch Cát Bà. Đầu tư xây dựng bãi đỗ xe du lịch hiện đại trong thành phố và các trọng điểm du lịch tại đảo Cát Bà, Cát Hải và Đồ Sơn. Xây dựng một số đường, phố, vườn hoa đặc sắc gắn với biểu trưng hoa của thành phố “Hoa Phượng Đỏ” để thu hút khách tham quan.

- Ưu tiên xây dựng và đưa vào sử dụng hệ thống xử lý nước thải tại hai trọng điểm du lịch Cát Bà và Đồ Sơn.

- Phát triển hệ thống hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, cung cấp mạng wifi miễn phí tại trung tâm thành phố, khu du lịch Cát Bà, khu du lịch Đồ Sơn và một số điểm tham quan, du lịch khác.

4. Phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao, gắn với xây dựng thương hiệu du lịch Hải Phòng

- Thu hút đầu tư phát triển mạnh các loại hình du lịch biển: du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch giải trí, nghỉ dưỡng cao cấp, coi đây là loại hình chủ đạo để dẫn dắt và phát triển các loại hình du lịch khác như du lịch MICE, du lịch văn hóa, du lịch tâm linh. Tập trung xây dựng sản phẩm hoàn chỉnh đưa vào phục vụ, kéo dài thời gian lưu trú của khách du lịch, như: quần đảo Cát Bà gắn với du lịch biển; bán đảo Đồ Sơn gắn với các hoạt động thể thao (golf), nghỉ dưỡng, tâm linh; trung tâm thành phố gắn với du lịch văn hóa, mua sắm.

- Xây dựng Đề án đẩy mạnh khai thác có hiệu quả, làm mới tua, tuyển tham quan, du lịch kết nối với các dự án du lịch mới được đầu tư như: Dự án sân golf và khu vui chơi giải trí cao cấp đảo Vũ Yên, Dự án sân golf và khu nghỉ dưỡng cao cấp Núi Voi (An Lão), Dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp Hòn Dấu, Khu du lịch văn hóa tâm linh đảo Cái Tráp,...

- Xây dựng Đề án nhận diện, quản lý và phát triển thương hiệu du lịch Hải Phòng theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ, có tính cạnh tranh cao, dài hạn và bền vững.

5. Xúc tiến, quảng bá và phát triển thị trường du lịch

- Xây dựng chiến lược tuyên truyền, quảng bá phát triển du lịch theo hướng đa dạng, chuyên nghiệp, hiệu quả, có nội dung cụ thể gắn với nhu cầu, thị hiếu của từng thị trường, phù hợp với từng mục tiêu đã được xác định. Công tác quảng bá, xúc tiến du lịch thông qua các hội chợ, triển lãm, tổ chức các sự kiện, lễ hội, chú trọng việc kết nối vùng, nhất là đối với 2 trọng điểm du lịch quốc gia trong liên kết vùng là Hà Nội, Quảng Ninh. Tiếp tục xúc tiến mở các đường bay quốc tế mới đi và đến Cảng hàng không quốc tế Cát Bi, như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Nga, Đài Loan, Hồng Kông, Singapore,... Ngành Du lịch giữ vai trò quan trọng trong việc quảng bá và khai thác hình ảnh thành phố.

- Coi trọng công tác nghiên cứu, phát triển thị trường. Nghiên cứu, xác định thị trường mục tiêu với phân khúc thị trường theo mục đích du lịch và khả năng thanh toán. Từng bước chuyên nghiệp hóa quảng bá xúc tiến hướng vào thị trường mục tiêu. Lấy điểm đến, sản phẩm du lịch và thương hiệu du lịch làm đối tượng xúc tiến nhằm tạo dựng thương hiệu cho du lịch Hải Phòng nói chung, thương hiệu doanh nghiệp và các sản phẩm nổi bật nói riêng.

6. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch

Đổi mới việc đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức làm việc trong ngành Du lịch chuyên sâu về chuyên môn, có thể sử dụng ngoại ngữ để giao tiếp; củng cố và tăng cường bộ máy quản lý nhà nước về du lịch. Hỗ trợ

đào tạo người lao động tham gia phục vụ du lịch cộng đồng. Liên kết, hợp tác quốc tế về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực về du lịch theo đặt hàng của các doanh nghiệp; khuyến khích tự đào tạo và thu hút nhân tài theo nhu cầu của doanh nghiệp.

7. Cơ chế, chính sách hỗ trợ, đầu tư phát triển du lịch

- Tạo môi trường đầu tư thông thoáng và phát triển đồng bộ các dịch vụ hỗ trợ đầu tư để thu hút các nhà đầu tư có tiềm năng, uy tín.

- Lựa chọn nhà đầu tư chiến lược như: Sun Group, Him Lam, Vingroup, FLC..., để thực hiện các dự án đầu tư phát triển du lịch tại khu vực quần đảo Cát Bà, bán đảo Đồ Sơn, thu hút đầu tư các dự án cơ sở lưu trú khách sạn cao cấp, có thương hiệu quốc gia, quốc tế; đầu tư các trung tâm thương mại hiện đại, một số tổ hợp cơ sở dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao. Rà soát các dự án đầu tư phát triển du lịch chậm tiến độ, năng lực đầu tư hạn chế, để có giải pháp xử lý, thu hồi nhằm sử dụng tối ưu quỹ đất dành cho phát triển du lịch.

- Hỗ trợ, khuyến khích các nhà đầu tư xây dựng điểm đón khách, phát triển các loại hình xe du lịch, vừa thuận lợi cho du khách tiếp cận các điểm tham quan, du lịch, vừa góp phần bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp. Thu hút các nhà đầu tư xây dựng điểm dừng chân, nhà hàng kết hợp với trưng bày, cung cấp các sản phẩm du lịch, đặc sản địa phương,... hoàn chỉnh việc kết nối các điểm tham quan, du lịch theo tuyến.

- Xây dựng và thực hiện chính sách ưu tiên về hỗ trợ giải phóng mặt bằng, miễn giảm tiền thuê đất, cho thuê đất ổn định lâu dài đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch biển quy mô lớn, sản phẩm du lịch được đầu tư chiều sâu, có sức cạnh tranh cao, nhất là các khách sạn cao cấp từ 5 sao trở lên, khu vui chơi giải trí và nghỉ dưỡng cao cấp ven biển, góp phần tạo giá trị cho thương hiệu du lịch Hải Phòng.

- Tăng cường hỗ trợ từ ngân sách thành phố và xã hội hóa đối với hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch. Hỗ trợ từ ngân sách đối với các hoạt động nghiên cứu thị trường để có căn cứ hoạch định chính sách, chiến lược dài hạn và doanh nghiệp du lịch định hướng khai thác thị trường.

- Xây dựng chính sách phát triển du lịch của thành phố, trong đó chú trọng tìm giải pháp khắc phục tình trạng du lịch mang tính “mùa vụ” hiện nay; xây dựng và phát huy cơ chế phối hợp liên ngành, cơ chế phối hợp hỗ trợ giá giữa các ngành, lĩnh vực liên quan để có các gói dịch vụ đa dạng, giá cả cạnh tranh, hấp dẫn thị trường.

- Có chính sách khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, phát triển nhân lực và quảng bá, xúc tiến du lịch; chú

trọng hỗ trợ phát triển doanh nghiệp du lịch vừa và nhỏ, đặc biệt là hộ gia đình gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

8. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, công tác phối hợp phát triển du lịch

- Tăng cường năng lực quản lý nhà nước về du lịch, huy động và quản lý có hiệu quả các nguồn lực bảo đảm thực hiện các mục tiêu phát triển. Xây dựng, hoàn thiện các quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước đối với hoạt động du lịch; tăng cường công tác thanh, kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực du lịch.

- Tăng cường bộ máy quản lý nhà nước về du lịch ở cấp quận, huyện, xem xét việc thành lập Phòng Du lịch trực thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện có tài nguyên du lịch phát triển; thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch thành phố Hải Phòng; thành lập Trung tâm hỗ trợ khách du lịch trực thuộc Sở Du lịch thực hiện chức năng cung cấp thông tin, các sản phẩm, dịch vụ du lịch, hỗ trợ giải quyết những khó khăn, rủi ro của du khách.

- Thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của Ban Chỉ đạo Phát triển Du lịch thành phố. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch; phát huy vai trò Hiệp hội Du lịch và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp chung tay vì sự phát triển du lịch thành phố.

- Mở rộng các điểm cung cấp thông tin, hướng dẫn và hỗ trợ khách du lịch. Xây dựng quy tắc ứng xử văn minh khi đi du lịch ở Hải Phòng, góp phần xây dựng môi trường du lịch an ninh, an toàn, thân thiện, văn minh.

9. Xây dựng đảo Cát Bà theo mô hình đảo sinh thái, thông minh, không có khí thải của phương tiện cơ giới, trở thành khu du lịch quốc gia

- Thực hiện tốt việc quy hoạch và đầu tư quần thể du lịch nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp, vui chơi giải trí có nhiều loại hình, khu chức năng, vui chơi, giải trí, nghỉ dưỡng hiện đại được liên kết, khai thác đồng bộ tại đảo Cát Bà như: thủy cung, khách sạn cao cấp 6 sao, hệ thống sân golf và các khu vui chơi, giải trí liên hoàn...

- Xây dựng Quy chế quản lý giao thông trên đảo với mục đích không sử dụng các phương tiện giao thông có động cơ đốt trong hoạt động, chỉ sử dụng cáp treo và các loại xe điện làm phương tiện giao thông chủ yếu trên đảo để đưa đón khách du lịch. Ủy ban nhân dân thành phố thỏa thuận với nhà đầu tư xây dựng phương án cụ thể để thực hiện việc miễn phí sử dụng phương tiện giao thông đối với người dân sinh sống trên đảo.

- Thực hiện tốt cơ chế quản lý quy hoạch, quản trị đầu tư, khai thác, kinh doanh các dịch vụ du lịch trên toàn bộ quần đảo Cát Bà nhằm bảo đảm không bị phá vỡ quy hoạch và khai thác đồng bộ hiệu quả.

- Sớm hoàn thiện hồ sơ đề cử Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà để trình UNESCO phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng có trách nhiệm tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, xây dựng chương trình hành động và kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết ở cấp mình.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố, Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa nội dung Nghị quyết thành cơ chế, chính sách cụ thể; xây dựng chương trình hành động, bố trí nguồn lực đảm bảo thực hiện các cơ chế, chính sách; chỉ đạo các ban, ngành, các địa phương thực hiện xây dựng kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, tổ chức tốt việc phổ biến Nghị quyết trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân.

4. Các ban, ngành, đoàn thể, địa phương, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện các nội dung, giải pháp, chương trình có liên quan đến ngành, địa phương, đơn vị mình bảo đảm tiến độ và mục tiêu đã đề ra.

5. Giao Văn phòng Thành ủy, các ban của Thành ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Nghị quyết; định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện để Ban Thường vụ Thành ủy bổ khuyết chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng "để báo cáo",
- Văn phòng TW, Ban Kinh tế TW,
- Các Ban cán sự đảng, Đảng đoàn,
- Các Đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố;
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lê Văn Thành